

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định quy định danh mục, thời hạn sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 1684/STC-QLG&CS ngày 31/3/2022 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc thẩm định dự thảo Quyết định quy định danh mục, thời hạn sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi bởi Khoản 40 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ đề nghị thẩm định

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

1. Dự thảo: Tờ trình, Quyết định.
2. Bản sao văn bản góp ý và bản tổng hợp ý kiến góp ý các cơ quan, đơn vị.
3. Kết quả lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh tại Văn bản số 3381/VP-CTTĐT ngày 23 tháng 12 năm 2021 về việc tổng hợp lấy ý kiến đối với dự thảo Quyết định Quy định danh mục, thời hạn sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

Như vậy, căn cứ Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi bởi Khoản 40 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020) hồ sơ gửi đề nghị thẩm định đầy đủ theo quy định pháp luật.

II. Nội dung thẩm định

1. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Trên cơ sở quy định tại khoản 2 Điều 5 và khoản 2 Điều 14 Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức,

đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Để đảm bảo thống nhất trong công tác tính toán hao mòn, khấu hao đối với tài sản cố định vô hình; quản lý chặt chẽ đối với tài sản cố định đặc thù tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định danh mục, thời hạn sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai là cần thiết.

Dự thảo xác định phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng rõ ràng.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 45/2018/TT-BTC quy định “*Căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu quản lý đối với những tài sản quy định tại khoản 1 Điều này, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương (theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này) để thống nhất quản lý.*” và Khoản 2 Điều 14 Thông tư số 45/2018/TT-BTC quy định “*Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy định danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan trung ương, địa phương (theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này)*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi), để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, việc cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định là phù hợp với thẩm quyền theo quy định.

3. Sự phù hợp về nội dung và ngôn ngữ trình bày của dự thảo theo quy định pháp luật

3.1. Về dự thảo Quyết định

a) Tại phần căn cứ ban hành

- Đối với các căn cứ là Thông tư, đề nghị bổ sung cụm từ “*Bộ trưởng*” ngay trước Bộ Tài chính.

- Tại nội dung căn cứ thứ 7, đề nghị trình bày cụ thể cụm từ “*Hội đồng nhân dân*” thay cho cụm từ “*HĐND*”.

b) Tại khoản 2 Điều 1, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý thực hiện việc viện dẫn đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 75 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung) “*Khi viện dẫn lần đầu văn bản có liên quan, phải ghi đầy đủ tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; ngày, tháng, năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản; tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi văn bản.*”

Trong lần viện dẫn tiếp theo, đối với luật, pháp lệnh, ghi đầy đủ tên loại văn bản, tên gọi của văn bản; đối với các văn bản khác, ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản đó.”, cụ thể trình bày đầy đủ cụm thời gian “ngày...tháng...năm...” thay cho cụm thời gian “ngày.../.../...”.

c) Đối với nội dung tại Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày ngắn gọn như sau:

“1. Tài sản cố định vô hình

Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình (tại Phụ lục I kèm theo).

2. Tài sản cố định đặc thù

Danh mục tài sản cố định đặc thù (tại Phụ lục II kèm theo).”

d) Tại phần nơi nhận, đề nghị bổ sung đơn vị “Sở Tư pháp” để đảm bảo chức năng tự kiểm tra theo quy định. Đồng thời, bổ sung “*viết tắt tên người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành, cuối cùng là dấu chấm (.)*.” theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

đ) Đối với phần Phụ lục

- Từ “Phụ lục” đề nghị trình bày bằng chữ in thường, kiểu chữ đứng, đậm và số thứ tự của Phụ lục thì được đánh số bằng chữ số La Mã.

- Đối với phần thông tin chỉ dẫn ban hành kèm theo, đề nghị trình bày cụ thể cụm từ “*Ủy ban nhân dân*” thay cho cụm từ viết tắt “*UBND*”.

- Tại bảng danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ tính hao mòn tài sản cố định vô hình, đề đảm bảo thống nhất theo quy định, đề nghị trình bày đầy đủ tên Loại 1 như sau “**Quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả**”.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát và chịu trách nhiệm đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của thông tin số liệu trình bày tại phụ lục.

- Đề nghị không đánh số trang phụ lục chung với số trang Quyết định.

3.2. Về dự thảo Tờ trình

a) Về nội dung dự thảo

- Tại nội dung trích yếu, đề phù hợp theo mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị cơ quan soạn thảo sử dụng cụm từ “**Dự thảo Quyết định**” thay cho cụm từ “**V/v ban hành**”.

- Tại nội dung mở đầu, đề nghị trình bày ngắn gọn như sau:

“Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định Quy định danh mục, thời hạn sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai như sau:”

Đối với nội dung sự cần thiết ban hành quy định tại Mục I trình bày còn chung chung, chưa đánh giá được sự cần thiết ban hành của quy định đối với

tình hình thực tế trong công tác quản lý tại địa phương, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, đánh giá thêm về công tác quản lý nhà nước trước thời điểm Thông tư số 45/2018/TT-BTC thì việc tổ chức thực hiện tài sản cố định vô hình, hạn sử dụng cũng như tỷ lệ hao mòn như thế nào, và qua thời gian từ năm 2018 đến nay khi chưa tham mưu ban hành quy định có khó khăn, vướng mắc hay không. Và việc cần ban hành quy định mang lại hiệu quả gì cho công tác quản lý, các vấn đề cơ quan soạn thảo cần đánh giá đầy đủ để thấy rõ sự cần thiết của việc tham mưu, ban hành quy định.

- Đối với nội dung mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng văn bản tại Mục I, dự thảo mới chỉ có mục đích, chưa có nội dung về quan điểm chỉ đạo, đề nghị bổ sung thêm nội dung trên.

- Đối với nội dung Quá trình xây dựng dự thảo tại Mục III, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày cụ thể thời gian, các văn bản gửi lấy ý kiến của đơn vị gửi các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan, tổng hợp số lượng ý kiến góp ý, thời gian gửi thẩm định và văn bản thẩm định của Sở Tư pháp.

- Đối với nội dung cơ bản tại khoản 2 Mục IV, đề nghị trình bày như sau:

“2. Nội dung cơ bản

a) Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

b) Điều 2. Đối tượng áp dụng

c) Điều 3. Danh mục, thời gian sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình, tài sản cố định đặc thù

d) Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

e) Điều 5. Hiệu lực thi hành”

- Tại nội dung kết thúc, đề nghị trình bày lại như sau:

“Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định Quy định danh mục, thời hạn sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai, Sở Tài chính xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định, bản sao văn bản góp ý và bản tổng hợp ý kiến góp ý các cơ quan, đơn vị)”

b) Về thể thức, kỹ thuật trình bày

- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, đảm bảo nội dung, bố cục được trình bày đúng theo thứ tự vì có hai Mục I, tại Mục I-Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng văn bản chỉ có khoản 1, không có khoản 2.

- Đối với các Mục I, II, III, IV, và các khoản 1, 2 Mục IV đề nghị không sử dụng dấu “:” khi kết thúc tên Mục, tên khoản.

- Không in đậm các khoản.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp kết luận như sau:

1. Dự thảo Quyết định quy định danh mục, thời hạn sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai thực hiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tư pháp đề nghị Sở Tài chính rà soát, hoàn chỉnh nội dung dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do, hoàn thiện dự thảo văn bản trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định quy định danh mục, thời hạn sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
- TTTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDPBPL.

<D:\Lam\2022\Báo cáo\Báo cáo thẩm định>

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Quang Tuấn